

Số: 1254/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý công sản, Tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 214/TTr-STC ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Cà Mau) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NC (TC);
- Lưu: VT. Ng.KL501

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Văn Bi

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN, TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1254/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Tài chính thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
 - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	3.000410.000.00.00.H12	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	- Đối với cấp tỉnh thời gian giải quyết 28 ngày (cắt giảm 08/36 ngày, tỷ lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	- Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ

			22%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Đối với cấp xã thời gian giải quyết 23 ngày (cắt giảm 06/29 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	xã. - Cơ quan thực hiện, thẩm quyền giải quyết (1) cấp tỉnh: Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh (2) cấp xã: Phòng chuyên môn, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã		hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;	“3.000410” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
02	1.012994.000.00.00.H12	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Thời gian giải quyết 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện và thẩm quyền giải quyết: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012994” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
03	3.000327.000.00.00.H12	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Thời gian giải quyết 48 ngày (cắt giảm 12/60 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm	Không	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã

			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã			hồ sơ “3.000327” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
04	3.000326.000.00.00.H12	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “3.000326” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 16/4/2025; Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 và Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 06/02/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành./.

Tổng số Danh mục có 04 TTHC.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN, TÀI CHÍNH ĐẤT
ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN
NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số:1254 /QĐ-UBND ngày 25/6/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế

- Tại cấp tỉnh

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 28 ngày (cắt giảm 08/36 ngày, tỷ lệ 20,3%) kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Tại Sở Tài chính: 14 ngày.

Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 14 ngày.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Sở Tài chính:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh Cà Mau hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Sở Tài chính (Phòng Giá và Công sản) xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Giá và Công sản tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng Giá và Công sản duyệt, trình lãnh đạo Sở ký trình UBND tỉnh xem xét, quyết định: 13,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Văn phòng UBND tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của Sở Tài chính, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 13,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính về cho Sở Tài chính để thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,5 ngày.

- Tại Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 23 ngày (cắt giảm 06/29 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Tại Phòng chuyên môn: 14 ngày.

Tại Ủy ban nhân dân cấp xã: 09 ngày.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Phòng chuyên môn

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 8,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng chuyên môn, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 8,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) về Phòng chuyên môn triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

2. Thủ tục khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Mã TTHC: 1.012994.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

+ Tại Văn phòng Đăng ký đất đai: 05 ngày.

+ Tại Phòng Tài chính: 10 ngày.

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã: 09 ngày.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Đăng ký đất đai:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Văn phòng Đăng ký đất đai xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Chuyên viên Văn phòng Đăng ký đất đai tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ chuyên viên Văn phòng Đăng ký đất đai hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai duyệt hồ sơ chuyển đến Phòng Tài chính xem xét, quyết định: 4,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Phòng Tài chính thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày.

- Quy trình tại Phòng Tài chính:

+ Bước 1: Phòng Tài chính tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ chuyển đến của Văn phòng Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 9,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi hồ sơ trình đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,5 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng Tài chính, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 8,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) về Phòng Tài chính triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

3. Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (Mã TTHC: 3.000327.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 48 ngày (cắt giảm 12/60 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trong đó:

- Tại cấp tỉnh:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 40 ngày.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 08 ngày.

- Tại cấp xã:

+ Tại Phòng chuyên môn: 40 ngày.

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã: 08 ngày.

b) Quy trình giải quyết:

* Tại cấp tỉnh: Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 39,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, chuyển trả hồ sơ, kết quả giải quyết đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định: 0,25 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) về Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

* Tại cấp xã: Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

- Quy trình giải quyết tại Phòng chuyên môn:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ*

chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên Phòng chuyên môn hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định: 39,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng chuyên môn, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) về Phòng chuyên môn triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

4. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (Mã TTHC: 3.000326.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trong đó:

- Tại cấp tỉnh:

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: 17 ngày.

+ Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 07 ngày.

- Tại cấp xã:

+ Tại Phòng chuyên môn: 17 ngày.

+ Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã 07 ngày.

b) Quy trình giải quyết:

*** Tại cấp tỉnh:** Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý)

- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho

tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi cục thủy lợi*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục thủy lợi tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Chi cục Thủy lợi duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định: 16,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, chuyển trả hồ sơ, kết quả giải quyết đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định: 0,25 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hoàn thiện hồ sơ, trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) về Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

*** Tại cấp xã:** Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý)

- Quy trình giải quyết tại Phòng chuyên môn:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ: 0,25 ngày.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên Phòng chuyên môn hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định: 16,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày.

- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Bước 1: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình của Phòng chuyên môn, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,5 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) về Phòng chuyên môn triển khai thực hiện đến cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quy trình kèm theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 16/4/2025, Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 và Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 06/402/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.